

# HƯỚNG DẪN GIEO TRỒNG GIỐNG LÚA LAI F1 PHÚC ƯU 868 (福优 868)

## I. Nguồn gốc và phạm vi lưu hành

❖ **Nguồn gốc:** Là giống lúa lai do Công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam nghiên cứu, chọn tạo.

## II. Đặc điểm giống chủ yếu

- Là giống cảm ôn, nên gieo cấy được cả hai vụ.
- Thời gian sinh trưởng: vụ Xuân 125 – 130 ngày; vụ Mùa 100 - 105 ngày. Nếu gieo sạ thời gian sinh trưởng rút ngắn 5-7 ngày.
- Chiều cao cây 100 -115 cm, cứng cây, khóm gọn, đẻ nhánh khá, hạt to, khối lượng 1000 hạt 28,5 - 29,5 gram.
- Năng suất trung bình 6,5 – 7,0 tấn/ha thâm canh đạt 7,5 – 8,0 tấn,
- Hạt gạo trắng trong, ít bạc bụng, cơm trắng, hơi mềm.
- Giống nhiễm vừa một số loài sâu bệnh hại chính, phạm vi thích ứng rộng.

## III. Yêu cầu kỹ thuật

- **Chân đất:** Thích hợp loại đất chân vằn, vằn cao.
- **Thời vụ gieo trồng:** Theo hướng dẫn mỗi địa phương, có thể tham khảo lịch thời vụ sau:
  - + Khu vực Trung du Miền núi phía Bắc và Đồng bằng sông Hồng: Vụ Xuân gieo 20/1-5/2, gieo mạ nền hoặc dày xúc, cấy tuổi mạ 3-3,5 lá (nếu gieo mạ được cấy tuổi mạ 4,0-4,5 lá); Vụ mùa gieo mạ 1- 10/6, cấy tuổi mạ 12-15 ngày.
  - + Khu vực Bắc Trung Bộ: Vụ Xuân gieo 10-31/1, tuổi mạ cấy 3-3,5 lá với mạ dày xúc (4-4,5 lá với mạ được), vụ Hè thu gieo 15/5-5/6, cấy tuổi mạ 12-15 ngày.
  - + Khu vực Duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên: vụ Đông xuân gieo sạ 20/12-15/1; vụ Hè thu gieo sạ 20/5-5/6.
- **Thời gian ngâm ủ:** Vụ Xuân ngâm 16-20 giờ, vụ Mùa ngâm 10- 15 giờ. Ngâm hạt giống trong nước sạch, cứ sau 4 giờ rửa nước chua và thay nước sạch một lần. Khi hạt giống đã hút đủ nước thì vớt lép lửng và đãi sạch, để ráo nước rồi đem ủ nẩy mầm. Trong quá trình ủ thường xuyên kiểm tra, nếu thấy thóc khô phải tưới nước đủ ẩm, khi thóc nứt nanh đều thì tãi mỏng, giữ ẩm cho mầm lên đều thì đem gieo.
- \*Lưu ý: Bố trí thời vụ thích hợp để đảm bảo khi lúa trổ bông nhiệt độ không khí từ 25°C ≤ t°C ≤ 35°, không gặp mưa liên tục, độ ẩm không khí không thấp hơn 70%, ruộng lúa phải đảm bảo đủ nước.*
- **Lượng giống cho 1 ha:** Lúa cấy 30 - 35 kg/ha.
- **Mật độ cho lúa cấy:** Cấy với mật độ 35-40 khóm/m<sup>2</sup>, cấy 1- 2 cây mạ/khóm.

- **Phân bón:** Để đạt năng suất cao cần bón phân cân đối, tập trung, bón sớm và khuyến cáo sử dụng phân tổng hợp NPK bón lót và bón thúc. Lượng phân bón tùy theo từng loại đất, trên chân đất trung bình bón:

**\* Đối với phân tổng hợp NPK Lâm Thao:**

- Bón lót (trước khi bừa cấy): Bón 8-10 tấn phân hữu cơ (hoặc 0,5-0,6 tấn phân vi sinh) + 560-700 kg/ha phân NPK (5:10:3).

- Bón thúc (khi lúa bén rễ hồi xanh): Bón 250 - 300 kg/ha phân NPK (12:5:10) + 30 kg phân đạm urê, kết hợp làm cỏ sục bùn;

- Bón thúc (khi lúa đứng cái): Bón 200 kg/ha phân NPK (12:5:10).

**\* Đối với phân đơn:**

- **Lượng bón cho 1 ha:** 8-10 tấn phân chuồng (hoặc 0,5-0,6 tấn phân vi sinh) + 220-240 kg đạm + 450-500 kg super lân + 160-180 kg kali.

- **Cách bón:** Bón lót (trước khi bừa cấy) toàn bộ phân chuồng (hoặc phân vi sinh), phân lân + 30% phân đạm; bón thúc lần 1 (khi lúa bén rễ hồi xanh): 50% phân đạm + 50% phân Kali; bón thúc lần 2 (bón đón đòng) bón lượng phân còn lại.

- **Chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh:** Giữ đủ nước, tưới dặm kịp thời, bón thúc sớm cho lúa đẻ sớm, đẻ tập trung, phát triển cân đối, có nhiều bông hữu hiệu, hạn chế sâu bệnh. Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, phát hiện sớm và phòng trừ kịp thời, đúng thuốc, đúng liều lượng theo hướng dẫn của cơ quan Bảo vệ thực vật địa phương.

- **Thu hoạch:** Khi có > 90% số hạt trên bông chín vàng, tiến hành thu hoạch, không nên phơi thóc lúc nhiệt độ quá cao hạt gạo dễ bị gãy, giảm tỷ lệ gạo nguyên khi xay xát, ảnh hưởng đến chất lượng gạo.

**❖ Thông tin cảnh báo an toàn**

- Là giống ngắn ngày nên cấy mạ non và bón phân sớm, tập trung. Tuyệt đối không được bón phân đạm lại nhai. Có thể sử dụng phân tổng hợp NPK khác, bón theo hướng dẫn trên bao bì.

- Thóc sau khi thu hoạch không được để lại làm giống cho vụ sau.